

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Hòa Bình

Thực hiện Kế hoạch số 148/KH-UBND, ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum về việc thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình xây dựng Kế hoạch thực hiện trên địa bàn xã Hòa Bình, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu và định hướng, xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, nhiệm vụ thường xuyên và phân công cụ thể cho các ban, ngành, đoàn thể xã nhằm tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 18/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 148/KH-UBND, ngày 15/6/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 18/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Yêu cầu

- Cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đề ra trong các quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chuyển đổi số.

- Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) và truyền thông thành hạ tầng số thống nhất, ổn định, linh hoạt; phát triển ứng dụng, dịch vụ mới theo hướng dùng chung hạ tầng số, nền tảng số đảm bảo khả năng sử dụng dữ liệu số và các công cụ phân tích thông minh để kịp thời đưa ra các quyết sách chính xác trong hoạt động quản lý nhà nước; phát triển kinh tế số, cung cấp các dịch vụ số phục vụ người dân và doanh nghiệp để đáp ứng yêu cầu đổi mới, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh, quốc phòng của xã.

- Thực hiện triển khai quyết liệt, đồng bộ với sự vào cuộc của các cấp, các ngành; đồng thời phân công rõ nhiệm vụ cho từng cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện và xác định rõ lộ trình, thời gian hoàn thành, nguồn lực thực hiện đối với từng nhiệm vụ.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Chuyển đổi số tổng thể và toàn diện trong các ngành, lĩnh vực, hình thành được nền tảng chính quyền số để thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, các cơ quan trong hệ thống chính trị, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp và đời sống của Nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu đến năm 2025

Phân đầu hoàn thành mục tiêu chung của tỉnh (*đưa tỉnh Kon Tum thuộc nhóm 35 địa phương trong cả nước thực hiện tốt nhất về chỉ số đánh giá chuyển đổi số*).

*** Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động**

- 100% hồ sơ công việc tại xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*); 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phổ biến, liên quan tới nhiều người dân, doanh nghiệp được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công thành phố, tỉnh.

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND xã, Chủ tịch UBND xã được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo thành phố, tỉnh.

- Tham gia đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số; 80% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức chuyển đổi số.

- 80% dữ liệu quản lý của các cơ quan, đơn vị được số hóa, lưu trữ tập trung tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh và đưa vào khai thác, sử dụng có hiệu quả; 50% hoạt động kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Nghiên cứu áp dụng nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung, có ứng dụng trí tuệ nhân tạo để tối ưu hóa hoạt động của cơ quan nhà nước.

*** Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế**

- Phân đầu 80% doanh nghiệp trên địa bàn xã thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh; 95% doanh nghiệp thực hiện giao dịch điện tử trong các hoạt động về tài chính.

*** Phát triển xã hội số**

- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình; phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh; ít nhất 30% người dân có tài khoản thanh toán điện tử; 90% người dân có nhu cầu được tiếp cận với các dịch vụ của chính quyền số.

2.2. Mục tiêu đến năm 2030

*** Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động**

- 100% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- 100% dữ liệu quản lý của các cơ quan, đơn vị được số hóa, lưu trữ tập trung tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của thành phố và đưa vào khai thác hiệu quả.

- 70% hoạt động kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Phần đầu hoàn thành 80% các chỉ tiêu cơ bản chuyển đổi số về chính quyền số, xã hội số, kinh tế số cấp xã.

*** *Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế***

- 90% doanh nghiệp trên địa bàn ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh; 100% doanh nghiệp thực hiện giao dịch điện tử trong các hoạt động về tài chính.

*** *Phát triển xã hội số:*** Phổ cập dịch vụ mạng Internet băng rộng cáp quang; phổ cập dịch vụ mạng di động tiên tiến nhất; trên 50% người dân có tài khoản thanh toán điện tử; 80% người dân được tiếp cận với các dịch vụ của chính quyền số, đô thị thông minh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức

1.1. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, tham gia các hội nghị, hội thảo về Chuyển đổi số; phổ biến nội dung, chính sách pháp luật để nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân về chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

** Đơn vị thực hiện: Công chức Văn hóa và Thông tin xã chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.*

** Thời gian: Sau khi có hướng dẫn của Phòng VH TT thành phố.*

1.2. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng về các chủ trương, chính sách, pháp luật về ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền số, Chuyển đổi số của thành phố; kết quả của việc thực hiện Chuyển đổi số của thành phố; nâng cao nhận thức của toàn xã hội, tạo sự đồng thuận trong xã hội và toàn bộ hệ thống chính trị.

** Đơn vị thực hiện: Công chức VH TT xã chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.*

** Thời gian: Thực hiện thường xuyên.*

2. Nội dung, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước bố trí trong kế hoạch đầu tư công, dự

toán chi thường xuyên được giao hàng năm của các cơ quan đơn vị, nguồn xã hội hóa và các nguồn huy động hợp pháp khác.

- Hàng năm ưu tiên bố trí tối thiểu 01% trong các nguồn kinh phí được cấp có thẩm quyền giao và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có) để triển khai thực hiện các hoạt động, chương trình, đề án phục vụ chuyển đổi số, xây dựng đô thị thông minh (*trong đó đảm bảo 10% chi phí đầu tư cho an toàn, an ninh mạng*). Trường hợp vượt quá khả năng sẽ xây dựng dự toán báo cáo UBND thành phố (*qua phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố*) để xem xét.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hóa và Thông tin xã

- Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai Kế hoạch chủ động nắm bắt các khó khăn, vướng mắc có khả năng ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ của Kế hoạch và phối hợp với các cơ quan, đơn vị đề xuất phương án giải quyết, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định.

- Tổ chức triển khai các công tác tuyên truyền các nội dung và kết quả triển khai Kế hoạch chuyển đổi số của xã.

- Xây dựng và duy trì chuyên mục “Chuyển đổi số”, phát triển các nền tảng ứng dụng phù hợp nhằm tăng khả năng tương tác, chia sẻ lan tỏa thông tin. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về các nội dung và kết quả triển khai chuyển đổi số của xã.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã đầu tư trang thiết bị kỹ thuật công nghệ số; Ứng dụng công nghệ số đổi mới quy trình quản lý nội dung, quản lý dữ liệu, quản lý sản xuất; Nâng cao năng lực sản xuất, phân phối nội dung trên đa nền tảng số.

- Tổng hợp, đánh giá và báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Phòng VH TT thành phố trước ngày 10 tháng 12 hằng năm

2. Công chức Tài chính - Kế toán xã

Phối hợp Công chức Văn hóa và Thông tin xã và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch theo phân cấp, phù hợp khả năng cân đối ngân sách và theo đúng các quy định hiện hành.

5. Công chức Văn phòng HĐND-UBND xã

- Phối hợp Công chức Văn hóa và Thông tin xã và các cơ quan, đơn vị liên quan được giao nhiệm vụ đào tạo, lập danh sách tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng hàng năm, chú trọng lồng ghép các nội dung cập kiến thức về chuyển đổi số tại các khóa bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Tuyên truyền, vận động Nhân dân, đoàn viên, hội viên tham gia tích cực vào việc chuyển đổi số thành phố Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

tổ chức phản biện xã hội, lấy ý kiến góp ý của Nhân dân trên địa bàn đối với các nội dung phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của UBND xã Hòa Bình.

Nơi nhận:

- TT. Đảng ủy-HĐND xã;
- TT.UBMTTQVN xã;
- Các ban ngành, đoàn thể xã;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Thị Trang Nhã